

Số: 03/2018/NQ-HĐND

Sa Thầy, ngày 19 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh năm 2019

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Xét Báo cáo số 537/BC-UBND ngày 23/11/2018 của UBND huyện về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018; phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018; phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019.

1. Về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2018

Tổng sản giá trị sản xuất địa bàn huyện năm 2018 ước đạt 2.620.259 triệu đồng, vượt 3,1% kế hoạch và tăng 13,48% so với cùng kỳ năm 2017; các ngành kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Nông nghiệp đã có bước phát triển tốt, diện tích, năng suất các loại cây trồng được đảm bảo; tiếp tục phát triển một số mô hình trồng cây công nghiệp; chăn nuôi đại gia súc, khai thác thủy sản ven lòng hồ được đầu tư phát triển. Công nghiệp, xây dựng tăng trưởng khá; thương mại, dịch vụ phát triển mạnh mẽ, đặc biệt là phát triển hoạt động tín dụng. Công tác phòng chống thiên tai, quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên khoáng sản được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn vượt dự toán; công tác quản lý đầu tư xây dựng được thắt chặt, không để phát sinh mới nợ đọng xây dựng cơ bản, thu nợ đọng thuế có chuyển biến tích cực.

Chất lượng giáo dục được cải thiện và nâng cao. Ngành y tế đã đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh của người dân; công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được triển khai quyết liệt. Việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công được quan tâm, đáp ứng được yêu cầu.

Tổ chức triển khai sắp xếp các đơn vị sự nghiệp được thực hiện theo tiến độ. Quốc phòng, an ninh cơ bản đảm bảo, không để xảy ra các vấn đề phức tạp trên địa

bàn. Cải cách hành chính đã có nhiều chuyển biến tốt; dịch vụ công được cải tiến, đáp ứng được yêu cầu của người dân. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết kịp thời, thực hiện theo quy định.

Bên cạnh những kết quả đạt được còn một số tồn tại, hạn chế như: Sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn, chưa có giải pháp hiệu quả tạo đầu ra ổn định cho nông sản. Việc triển khai trồng rừng phủ xanh đất trống đồi núi trọc còn chậm; công tác quản lý bảo vệ rừng, khoáng sản, môi trường có lúc, có nơi chưa được tốt, còn để xảy ra vi phạm. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản còn chậm; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án trọng điểm chưa đảm bảo tiến độ. Kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa triệt để; tai nạn giao thông nghiêm trọng tăng so với năm trước...

2. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019

2.1. Mục tiêu tổng quát

Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phân đầu tăng trưởng kinh tế khoảng 13%, cơ cấu hợp lý và đúng định hướng, chú trọng chất lượng tăng trưởng và tính bền vững. Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân gắn với giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội. Bảo vệ tài nguyên môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách bộ máy. Giữ vững quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.2.1. Chỉ tiêu về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) đạt 13%.
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 37,87 triệu đồng.
- Cơ cấu kinh tế: Nông - lâm - thủy sản: 31 - 32%; công nghiệp - xây dựng: 43 - 44%; thương mại - dịch vụ: 24 - 25%.
- Thu ngân sách nhà nước tại địa bàn 91.525 triệu đồng; tổng chi ngân sách địa phương 350.921 triệu đồng, trong đó chi cân đối ngân sách 272.793 triệu đồng.
- Tổng diện tích cây trồng: 27.297 ha:
 - + Diện tích cây lương thực: 2.198 ha, trong đó: Lúa cả năm: 2.063 ha; ngô: 135 ha (sản lượng lương thực: 9.228 tấn, trong đó: thóc 8.621 tấn);
 - + Cây có bột có củ (sắn): 7.100 ha (sản lượng: 138.096 tấn).
 - + Cây công nghiệp hàng năm (mía): 100 ha.
 - + Cây lâu năm: 17.773 ha, trong đó: Cà phê: 2.431 ha (sản lượng: 4.090 tấn); Cao su: 11.968 ha (sản lượng: 14.433 tấn); các loại cây trồng khác 3.374 ha.

- Tổng đàn gia súc: 26.412 con, trong đó: Trâu: 535 con; Bò: 9.815 con; Lợn: 14.012 con; Dê: 2.050 con.

- Tổng sản lượng thủy sản: 714 tấn, trong đó: Sản lượng nuôi trồng: 361 tấn; sản lượng khai thác: 353 tấn.

- Trồng rừng phủ xanh đất trống, đồi núi trọc: 200 ha.

- Phân đầu xây dựng xã Sa Nghĩa đạt chuẩn Nông thôn mới; xây dựng 1 – 2 khu dân cư nông thôn kiểu mẫu.

2.2.2. Chỉ tiêu về xã hội

- Dân số cuối năm: 52.201 người.

- Mức giảm tỷ lệ sinh: 1‰.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,48 %

- Số lao động được giải quyết việc làm tăng thêm trong năm: 100 lao động.

- Số hộ thoát nghèo: 654 hộ.

- Chỉ tiêu đào tạo nghề năm 2019: 350 lao động.

- Tổng số học sinh có mặt đầu năm trên địa bàn: 15.542 học sinh.

+ Mầm non: 4.400 học sinh (*Nhà trẻ: 600 cháu; Mẫu giáo: 3.800 cháu*).

+ Giáo dục phổ thông: 11.062 học sinh (*Tiểu học: 6.093 học sinh; THCS: 3.889 học sinh, trong đó học sinh trường dân tộc nội trú: 95 học sinh; THPT: 1.080 học sinh, trong đó học sinh trường dân tộc nội trú nội trú: 450 học sinh*).

- Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp: bậc mẫu giáo 3-5 tuổi: 95%; bậc Tiểu học: 99,7%; bậc THCS: 99%.

- Tổng số giường bệnh: 165 giường, trong đó: Trung tâm Y tế: 110 giường; Trạm y tế cấp xã: 55 giường.

- Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình văn hóa: 65%.

- Tỷ lệ thôn, làng văn hóa: 65%.

- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa: 60%.

2.2.3. Chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ che phủ rừng: 62%.

- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh: 94%.

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị: 50%.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng sử dụng công nghệ sạch có sử dụng thiết bị xử lý ô nhiễm môi trường: 100%.

2.2.4. Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

- Phân đầu 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh.

- Đạt 100% chỉ tiêu tuyển quân tinh giao, huấn luyện, động viên quân dự bị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng.

- Tập trung xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên bảo đảm đủ số lượng và chất lượng.

- Phân đấu giảm tỷ lệ về tai nạn giao thông xuống bằng hoặc thấp hơn của cả nước trên cả 3 tiêu chí: số vụ, số người chết và số người bị thương.

- Xử lý nghiêm tình trạng sử dụng, sản xuất, lắp ráp xe độ chế, xe không đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật lưu thông trên địa bàn.

2.3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ huyện và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2016 - 2020, UBND huyện tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp chủ yếu sau đây:

(1). Rà soát, đánh giá toàn diện tình hình kinh tế - xã hội khi kết thúc năm 2018 để có cơ sở bổ sung các giải pháp thực hiện mục tiêu đã đề ra. Đồng thời kiểm tra, giao kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện có hiệu quả, đạt kế hoạch đề ra trong năm 2019.

(2). Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp; thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, đặc biệt là các nhà máy chế biến nông sản; cơ sở dịch vụ nông nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện kế hoạch dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng "cánh đồng lớn" tạo điều kiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Đề án, Kế hoạch của tỉnh, huyện về phát triển nông nghiệp trên địa bàn.

Đưa công trình Đập thủy lợi Làng Lung vào khai thác, sử dụng để phục vụ nước sản xuất cho nhân dân, đảm bảo kịp thời vụ. Chỉ đạo các xã, thị trấn phát huy hiệu quả nguồn vốn duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi, nguồn kinh phí cấp bù thủy lợi, kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa để nạo vét kênh mương, khôi phục đất sản xuất phát triển nông nghiệp. Tranh thủ nguồn vốn để hỗ trợ, khôi phục sản xuất đối với các diện tích bị thiệt hại do mưa lũ; khắc phục, sửa chữa các công trình bị hư hỏng do mưa lũ gây ra.

(3). Đẩy mạnh phát triển trồng rừng trên đất trống đồi núi trọc. Rà soát quỹ đất để khuyến khích người dân trồng rừng hoặc cho thuê đất để phát triển công tác này. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; quản lý tài nguyên khoáng sản; bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; chủ động phòng, chống thiên tai, biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quản lý đất đai, quy hoạch, trật tự xây dựng; chỉ đạo thực hiện công tác quy hoạch, bố trí đất để xây dựng trụ sở Công an xã.

(4). Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước; rà soát, cơ cấu lại nhiệm vụ chi

đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương và định mức chi của giai đoạn 2018-2020. Chủ động giãn tiến độ hoặc tạm dừng thực hiện một số khoản chi chưa thật sự cần thiết trong dự toán được giao, ưu tiên bố trí vốn cho những nhiệm vụ cấp thiết, mang tính đột phá.

Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thu, chủ động phân tích, dự báo nhằm phát hiện và đánh giá kịp thời những yếu tố tác động làm ảnh hưởng tăng, giảm đến nguồn thu ngân sách nhà nước theo từng địa bàn, từng lĩnh vực thu để có chỉ đạo kịp thời; tiếp tục quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế; quản lý tốt các nguồn thu trên địa bàn, đặc biệt là các doanh nghiệp có số thu lớn, các khoản thu liên quan đến đất đai, khoáng sản...

(5). Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản để hoàn thành một số công trình trọng điểm như: Trung tâm văn hóa - thể thao huyện Sa Thầy; Khu sinh hoạt văn hóa thể thao cộng đồng huyện Sa Thầy; Đường giao thông kết nối phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh từ xã Rờ Koi huyện Sa Thầy đi xã Sa Loong huyện Ngọc Hồi (*Giai đoạn 1*)... và các dự án khai thác quỹ đất để thu hút đầu tư.

(6). Tăng cường công tác chống hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng nguy hại cho sức khỏe con người; ngăn ngừa, xử lý hàng nhập lậu; tạo điều kiện để doanh nghiệp, cá nhân trong huyện sản xuất, tiêu thụ, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế.

(7). Tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn việc làm, đào tạo nghề, xuất khẩu lao động; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công, chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội...

(8). Tập trung triển khai các giải pháp đồng bộ để thực hiện nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện sự nghiệp giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh, đặc biệt là học sinh vùng đông bào dân tộc thiểu số. Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dạy và học của đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, công tác đào tạo nghề, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và xây dựng trường chất lượng cao. Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn.

(9). Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Làm tốt công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện.

(10). Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới. Tổ chức tốt các hoạt động thể dục thể thao. Nâng cao chất lượng truyền thanh, truyền hình. Tăng cường phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch trên địa bàn.

(11). Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo trên địa bàn.

(12). Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố

cáo của công dân; thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất, đặc biệt trong lĩnh vực tài nguyên - môi trường, khoáng sản, tài chính ngân sách... nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm. Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản Nhà nước.

(13). Đẩy mạnh triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn huyện; tăng cường rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn. Sắp xếp, bố trí hợp lý đội ngũ công an không chính quy cấp xã.

(14). Chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019.

(15). Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Theo dõi, nắm chắc tình hình, đặc biệt là trên tuyến biên giới. Đẩy mạnh phòng, chống, ngăn chặn các loại tội phạm và tệ nạn xã hội (*đặc biệt là tệ nạn ma túy*), đảm bảo an ninh thông tin. Quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện; đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện theo chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các đoàn thể vận động quần chúng, đoàn viên và hội viên tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Sa Thầy khoá X, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy;
- UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQ VN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khoá X;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Lưu: VT-LT.^(D)



CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Minh